| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 10- HẢI PHÒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 58/2025/HS-ST
Ngày 29-9-2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10- HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nguyệt

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Xô và bà Nguyễn Thị Lựu

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Ly- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10- Hải Phòng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hương- kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10- Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Hữu H.** Tên gọi khác: Không, sinh ngày 19-7-1992 tại: Thôn H, xã H, huyện B, tỉnh Hải Dương (nay là thôn H, xã K, thành phố Hải Phòng). Số Căn cước công dân: 030092020558.

Nơi ở hiện nay: Thôn H, xã H, huyện B, tỉnh Hải Dương (nay là thôn H, xã K, thành phố Hải Phòng).

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Phạm Viết N, con bà Trần Thị V

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại.

***Người bị hại:***

Chị Vũ Thị H2, sinh năm 1989 (đã chết)

Nơi cư trú: Thôn X, xã Q, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là: Thôn X, xã N, thành phố Hải Phòng)

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:

Ông Vũ Văn B, sinh năm 1957, bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1958

Đều cư trú tại: Thôn X, xã Q, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là: Thôn X, xã N, thành phố Hải Phòng)

Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1985

Cháu Nguyễn Văn V1, sinh năm 2009

Cháu Nguyễn Vinh Q, sinh năm 2012

Đều cư trú tại: Thôn X, xã Q, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là: Thôn X, xã N, thành phố Hải Phòng )

Người đại diện hợp pháp cho cháu V, cháu Q: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1985

Nơi cư trú tại: Thôn X, xã Q, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là: Thôn X, xã N, thành phố Hải Phòng )

Người được ủy quyền của ông B, bà N: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1985

Nơi cư trú tại: Thôn X, xã Q, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là: Thôn X, xã N, thành phố Hải Phòng )

Bị đơn dân sự: Công ty cổ phần Môi trường xanh M

Địa chỉ: Khu 1 thị trấn K, huyện, tỉnh Hải Dương

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Văn S – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người được ủy quyền: Ông Lưu Quang V- Tổng giám đốc Công ty môi trương xanh

Người nhận ủy quyền lại: Bà Nguyễn Thị L- Trường phòng điều vận

***Người làm chứng:***

Anh Vũ Đức C, sinh năm 1962

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987

*( Bị cáo có mặt; bị đơn dân sự, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa)*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hữu H (có giấy phép lái xe hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 18-4-2022, có giá trị đến ngày 18-4-2027) là lái xe hợp đồng cho Công ty cổ phần môi trường xanh Minh Phúc. Khoảng 06 giờ 10 phút ngày 01-4-2025, H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu THACO, biển số: 34C-363.48 chở ông Vũ Đình Của, sinh năm 1962 và anh Nguyễn Văn Thành, sinh năm 1987 (là công nhân của công ty Minh Phúc) đến Công ty Hòa Phát có địa chỉ ở pH2 Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (nay là pH2 Phạm Sư Mạnh,

thành phố Hải Phòng) để bốc rác chở về công ty. Khoảng 07 giờ 04 phút cùng ngày, H điều khiển xe ô tô theo lộ trình đường Quốc lộ 5 đi cầu Mây, khi đi đến đoạn Km3+800 đường tỉnh lộ 389 thuộc địa phận thôn Bến Thôn, xã Thăng Long, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (nay là xã Nam An Phụ, thành phố Hải Phòng). Đoạn đường có đặc điểm: là đoạn đường thẳng, được trải nhựa áp phan, lòng đường rộng 8,4 mét, đường được chia làm hai chiều đường, ở giữa tim đường có vạch sơn nét đứt màu vàng. Lúc này trời sáng, không mưa, tầm nhìn rõ, mật độ người và phương tiện tham gia giao thông đông đúc. H điều khiển xe đi ở làn đường bên phải theo chiều đi thì quan sát thấy phía trước cùng chiều có 01 xe ô tô màu trắng (loại 4 chỗ) đi chậm cùng chiều và khoảng 05 xe mô tô đi hướng ngược chiều bên trái. H bật xin nhan bên trái đồng thời ra tín hiệu xin vượt xe ô tô màu trắng, khi vượt xe ô tô trên thì xe ô tô của H điều khiển đi sang làn đường bên trái ngược chiều. Lúc này, có 02 xe mô tô (chưa xác định được biển số, người điều khiển) đi ở phần đường bên phải theo hướng xã Quang Thành đi Cầu Mây va chạm với nhau bị ngã ở phần đường bên trái. Cùng lúc đó chị Vũ Thị H2, sinh năm 1989, trú tại: thôn Xạ Sơn, xã Quang Thành, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (nay là xã Nam An Phụ - thành phố Hải Phòng) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead biển số 34B4-315.73 đi phía sau hướng xã Quang Thành đi cầu Mây đã va chạm với xe mô tô bị ngã phía trước dẫn đến người và xe của chị H2 bị đổ ngã văng ra đường đúng lúc xe ô tô của H điều khiển đi lấn sang phần đường bên trái ngược chiều, khiến bánh trước bên trái xe ô tô do H điều khiển va chạm với mặt ngoài của tay dắt sau xe bên phải và mỏm yên xe phía sau bên phải xe mô tô, bánh sau bên trái xe ô tô do H điều khiển va chạm với phần đầu của chị H2. Sau va chạm, xe mô tô đổ nằm trên mặt đường bên phải, theo chiều xã Quang Thành đi Cầu Mây, tâm trục bánh trước bên phải xe cách mép đường phải 1,1m. Chị H2 chết tại hiện trường, tử thi nằm trên phần đường bên phải theo chiều xã Quang Thành đi Cầu Mây, chân quay hướng Cầu Mây cách mép đường phải 3,3m. H điều khiển xe ô tô đỗ sát vào mép đường bên phải theo hướng di chuyển.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn và ma tuý ngày 01-4-2025 xác định không có nồng độ cồn và ma tuý đối với Phạm Hữu H.

*Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 01-4-2025 thể hiện*: Hiện trường không còn nguyên vẹn, bị xáo trộn một phần do người dân đã đi qua lại nơi xảy ra sự việc.

Nơi xảy ra sự việc được xác định tại khu vực km3 + 800 đường tỉnh lộ 389 thuộc địa phận thôn Bến Thôn, xã Thăng Long, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (nay là xã Nam An Phụ, thành phố Hải Phòng) là đoạn đường thẳng có

trải nhựa, bằng phẳng, lòng đường rộng 8,4m giữa tim đường có vạch kẻ sơn thẳng, đứt quãng màu vàng phân làn hai chiều xe chạy.

Quá trình khám nghiệm theo hướng Quang Thành đi Cầu Mây, Kinnh Môn, thống nhất lấy mép đường bên phải làm đường chuẩn, lấy cột mốc H8/3 ở lề đường bên phải làm mốc.

Cách điểm mốc về phía Cầu Mây 41,5 mét. Phát hiện điểm đầu vết trầy xước mặt đường. Cách mép đường chuẩn 0,8m và có chiều hướng Quang Thành Cầu Mây dạng nét đứt quãng. Kích thước (2,2 x0,02)m ký hiệu (1) trên sơ đồ hiện trường cuối vết cách mép đường chuẩn 0,85m.

Cách điểm đầu vết xước (1) về phía Cầu Mây 3,7m, phát hiện điểm đầu vết cày xước mặt đường cách mép đường chuẩn 0,6m. Vết có chiều hướng Quang Thành- Cầu Mây dạng nét đứt quãng kích thước (4,9 x0,02)m, ký hiệu số (2); điểm cuối vết cách mép đường chuẩn 0,4m.

Cách điểm đầu vết (2) về phía Quang Thành 1,1m phát hiện tâm trục bánh sau xe mô tô gắn biển kiểm soát 34B4.315.75 cách mép đường chuẩn 1,7m. Xe mô tô nằm đổ nghiêng bên trái trên mặt đường, đầu xe hướng Cầu Mây, đuôi xe quay hướng Quang Thành, ký hiệu số (3) tâm trục bánh trước cách mép đường chuẩn 2,2m. Cách điểm đầu vết (1) đo thẳng song song mép đường chuẩn về phía Cầu Mây 3m, phát hiện vị trí đầu của tử thi Vũ Thị H2, cách mép đường chuẩn 2,6m. Tử thi chị H2 nằm nghiêng trái, tư thế co, phần đầu quay hướng Quang Thành, có đội mũ bảo hiểm bằng nhựa màu đỏ đã bị nứt vỡ, quanh đầu tử thi, trên mặt đường rải rác dịch chất màu đỏ nghi máu trên diện (0,6x0,3)m, chân tử thi quay hướng Cầu Mây, cách mét đường chuẩn 3,3 m, ký hiệu số (4).

Cách điểm đầu vết (1) đo thẳng song song mép đường chuẩn về phía Cầu Mây 2,1m. Phát hiện một mảnh vỡ nhựa màu trắng nghi là bộ phận của mũ bảo hiểm trên xe mô tô. Kích thước (0,19 x 0,12)m, ký hiệu số (5), tâm mảnh (5) cách mép đường chuẩn 2,3m.

Cách mảnh vỡ (5) về phía Cầu Mây 1,3m, phát hiện một mảnh nhựa màu đỏ nghi bộ phận của mũ bảo hiểm xe mô tô kích thước (0,06x0,05)m ký hiệu số (6), tâm mảnh (6) cách mép đường chuẩn 3,8m.

Cách điểm mốc về phía Quang Thành 26,6m, phát hiện tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô gắn biển kiểm soát 34C- 36348 nằm ở lề đường bên trái hướng Quang Thành- Cầu Mây cách mép đường trái theo hướng Quang Thành- Cầu Mây 1,6m. Xe ô tô ở trạng thái đỗ trên mặt đường, đầu xe quay hướng Quang Thành, đuôi xe quay hướng Cầu Mây, tâm trục bánh trước bên phải xe nằm ở lề đường, cách mép đường trái theo hướng Quang Thành- Cầu Mây 1,1 mét.

Mở rộng hiện trường rà soát về phía Quang Thành 100 mét, phát hiện tại lề đường, bên mép đường chuẩn có lắp đặt biển cảnh báo dấu hiệu giao nhau với đường không ưu tiên biển W.207C.

*Khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS 34B4-315.73 thể hiện:*

Gương chiếu hậu bên phải bị vỡ mặt gương, rơi khỏi vị trí ban đầu chân gương trạng thái quay tự do; tại mặt ngoài gáo gương bên trái có dấu vết trượt xước nhựa kích thước (7x3) cm về có chiều từ trước về sau, từ phải

Tại mặt ngoài đầu núm tay nắm ghi đông ở bên trái có dấu hiệu vết trượt xước sơn, mài mòn kim loại bán dính tạp chất màu trắng (dạng chất bột đá đường), kích thước (2 x1,5)cm vết có chiều từ trước về sau.

Tại mặt ngoài đầu núm tay phanh bên trái có dấu vết trượt xước kim loại kích thước (1,5 x 1)cm, vết có bám dính bột đá đường có chiều trước về sau.

Tại mặt ngoài mép cánh yếm bên trái có dấu vết trượt xước, sơn nhựa bám dính đất bẩn, kích thước (18 x2) cm vết có chiều từ trước về sau.

Tại mặt ngoài ốp nhựa sàn để chân bên trái người điều khiển có dấu vết trượt, xước, sơn liệu bám dính tạp chất màu trắng (dạng bột đá đường) kích thước (9x2)cm, vết có chiều trước về sau, từ dưới lên trên trên.

Tại mặt ngoài ốp nhựa bàn để chân sau bên trái có dấu vết trượt xước mài mòn nhựa bám dính tạp chất màu trắng (dạng bột đá đường) kích thước (4x3) cm, vết có chiều từ trước về sau, từ dưới lên trên.

Tại mặt ngoài bàn để chân bên trái người ngồi sau ở trạng thái đóng có dấu vết trượt xước kim loại kích thước (3x 1,5) cm vết có chiều từ dưới lên trên. Từ vết này tại mặt ngoài ốp nhựa, thân xe bên trái rải rác dấu vết trượt xước, sơn nhựa bám dính tạp chất màu trắng dạng bột đá đường diện (45x16 ) cm, có chiều từ trước về sau.

Ốp nhựa sàn để chân người điều khiển bị bung rời khỏi bụng xe.

Tại cạnh ngoài bàn đạp chân chống giữa bên trái có dấu vết trượt xước, kim loại bám dính tạp chất bột đá đường kích thước (2,5x0,6) cm, có chiều từ trước về sau

Tại mặt ngoài mặt lõm má lốp bên phải bánh trước có dấu vết chùi sạch bụi bẩn trượt xước cao su, rải rác trên diện (13 x4) cm, vết có chiều từ mặt lõm vào tâm trục điểm gần nhất cách chân van 7cm theo chiều trên của bánh xe.

Tại mặt ngoài bên mép vành bánh trước bên phải có dấu hiệu vết trượt xước kim loại bám dính bụi đất bẩn rải rác trên diện 23x3cm vét có chiều từ mép vành vào tâm trục điểm gần nhất cách chân van 13cm theo chiều tiến của bánh xe.

Ốp nhựa bàn để chân người ngồi sau bên phải bị nứt vỡ, bung rời khỏi khớp nối.

Tại mặt trên của tay dắt sau xe bên phải và mỏm yên xe phía sau bên phải có dấu vết trượt, xước kim loại và mặt da yên xe bám dính tạp chất màu nâu đỏ (dạng đất bẩn và tạp chất màu đen dạng cao su) in hình dạng vân lốp xe trên diện 29x 20 cm, vết có chiều từ phải qua trái.

Ốp nhựa bên dưới cụm đèn hậu bị bung rời khỏi vị trí ban đầu.

Kỹ thuật phương tiện an toàn xe, hệ thống phanh, đèn còi hoạt động bình tH2.

*Khám nghiệm phương tiện xe ô tô BKS 34B4-315.73 thể hiện:*

Tại mặt ngoài đầu trục ốc bu lông bắt giữ bánh trước bên trái thứ ba tính từ chân van theo chiều bánh xe quay tiến có dấu vết chùi sạch bụi bẩn, trượt xước, kim loại, bám dính tạp chất màu đỏ, trắng dạng sơn kích thước (5x2) cm, vết có chiều từ mặt ngoài vào tâm trục ngược chiều chuyển động tiến của bánh xe.

Tại mặt ngoài lõm má lốp bánh trước bên trái có dấu vết chùi sạch bụi bẩn màu nâu đỏ, trượt xước cao su kích thước (32x15)cm, dạng hình chữ L. Vết có chiều từ mặt ngoài vào tâm trục điểm gần nhất nằm tại vị trí số 10 của hàng chữ 10.00 R20. CR.285.

Mặt ngoài má lốp hàng bánh sau cùng bên trái rải rác có các dấu vết trượt xước, chùi sạch bụi bẩn trên toàn bộ bề mặt.

Tại cạnh ngoài mặt lõm má lốp bánh bên trong hàng bánh sau cùng bên trái có dấu vết chùi sạch bụi bẩn, trượt xước, cao su bám dính tạp chất màu đỏ trắng dạng sơn và chất màu nâu nghi máu và các sợi màu đen dạng lông tóc, kích thước (48x6) cm. Điểm gần nhất cách chữ số 5 của hàng chữ số 10.00R20CR285 là 12cm. Tương ứng vết này tại mặt lõm mép cạnh bá lốp phía trong của bánh ngoài có dấu vết chùi sạch bụi bẩn, trượt xước, cao su, kích thước (51 x4) cm. Vết có chiều từ mặt lõm vào tâm trục, ngược chiều chuyển động tiến của bánh xe.

Hệ thống điều khiển hãm phanh, đèn, còi, lốp, gương gạt nước hoạt động bình tH2.

Tại kết luận giám định số 268/KL-KTHS ngày 29-4-2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa xe ô tô tải tH kín biển số 34C-363.48 và xe mô tô biển số 34B4-315.73: Dấu vết chùi sạch bụi bẩn màu nâu đỏ, trượt xước cao su KT (32x15)cm (dạng hình chữ L) ở mặt lăn, má lốp phía ngoài bánh trước bên trái xe ô tô có chiều từ mặt lăn vào tâm trục (ảnh 05,06 trong bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết trượt xước kim loại, trượt xước nhựa bám dính tạp chất màu nâu đỏ (dạng đất bẩn) và tạp chất màu đen (dạng cao su) in hình dạng vân lốp xe ở cạnh phía ngoài và mặt trên tay dắt sau xe bên phải xe mô tô và mặt ngoài yên xe, vết có chiều từ phải qua trái (ảnh 07, 08 trong bản ảnh giám định); tại thời điểm này xe mô tô đổ nghiêng trái, khu vực má lốp phía ngoài bánh trước bên trái xe ô tô va chạm với cạnh phía ngoài, mặt trên tay dắt sau xe bên phải xe và mặt ngoài yên xe mô tô là phù hợp. Dấu vết va chạm giữa xe ô tô tải tH kín biển số 34C-363.48 với chị Vũ Thị H2: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ tai nạn giao thông, các dấu vết ở xe ô tô tải tH kín biển số 34C-363.48 dấu vết ở mũ bảo

hiểm và dấu vết trên tử thi chị Vũ Thị H2 xác định khu vực hàng bánh sau cùng bên trái xe ô tô tải 34C-363.48 va chạm với vùng đầu tử thi chị Vũ Thị H2 là phù hợp; tại thời điểm này nạn nhân ngã xuống đường và bị dàn bánh xe sau cùng bên trái xe ô tô chèn lên là phù hợp.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi ngày 01-4-2025 và bản kết luận giám định tử thi số 113/KLGĐTT-KTHS ngày 10-4-2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: nguyên nhân tử vong của chị H2: Đa chấn thương (vỡ xương đầu mặt, gãy nhiều xương sườn hai bên, gãy xương cánh tay hai bên).

Về việc thu giữ, xử lý đồ vật, tài liệu: Cơ quan điều tra đã quản lý 01 xe ô tô nhãn hiệu THACO màu sơn trắng, biển số 34C-363.48; thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Hoda Lead, màu sơn đỏ, biển số 34B4-315.73. Quá trình điều tra xác định xe ô tô biển số 34C-363.48 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Công ty cổ phần môi trường xanh Minh Phúc, xe mô tô biển số 34B4-315.73 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị Vũ Thị H2. Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô và xe mô tô cho Công ty cổ phần môi trường xanh Minh Phúc và gia đình chị Vũ Thị H2 quản lý.

Ngoài ra còn thu 01 giấy phép lái xe hạng C số 300171002062 mang tên Phạm Hữu H; 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh vụ tai nạn giao thông do Cơ quan điều tra trích dữ liệu từ hệ thống camera hành trình của xe ô tô 34C-363.48 (đã được giám định không có dấu hiệu cắt ghép chỉnh sửa), được lưu theo hồ sơ vụ án.

Tại kết quả khảo sát xác định giá trị thiệt hại của xe mô tô 34B4-315.73 xác định thay gương chiếu hậu trái là 130.0000 đồng; ốp nhựa bàn để chân người ngồi sau và ốp nhựa bên dưới cụm đèn hậu bị bung vỡ thì nắp lại không thiệt hại,công lắp và hàn bóng giá 80.000 đồng. Các bộ phận xây xước đánh bóng là 70.000 đồng. Tổng thiệt hại là 280.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Phạm Hữu H đã tự nguyện thỏa thuận và bồi tH2 xong phần trách nhiệm dân sự cho anh Nguyễn Văn Vượng là đại diện gia đình chị H2. Đối với hư hỏng thiệt hại của xe mô tô 34B4-315.73 chỉ bị xây xước nhẹ, anh Vượng không yêu cầu bị cáo phải bồi tH2 về dân sự.

Bị đơn dân sự Công ty Cổ phần Môi trường xanh Minh Phúc xác định xe ô tô tải không bị hư hỏng gì nên không yêu cầu bị cáo phải bồi tH2. Đối với bồi tH2 dân sự cho gia đình người bị hại anh H đã tự nguyện bồi tH2 thoả đáng. Công ty không có ý kiến gì.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKSKM ngày 10-9-2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Hải Phòng truy tố bị cáo về tội "vi phạm quy định tham

gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Hữu H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại xin được miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự đã được giải quyết xong không yêu cầu bồi tH2 gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Hải Phòng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Hữu H phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Đề nghị : Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban tH2 vụ Quốc Hội.

1.Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu H phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

2. Xử phạt bị cáo Phạm Hữu H từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng, thời gian tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra việc giải quyết.

5. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe hạng C số 300171002062.

6. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phạm Hữu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng, lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ

án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 07 giờ 04 phút ngày 01-4-2024, tại Km3+800 tỉnh lộ 389 thuộc địa phận thôn Bến Thôn - xã Thăng Long - thị xã Kinh Môn - tỉnh Hải Dương (nay là xã Nam An Phụ - thành phố Hải Phòng), Phạm Hữu H (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Thaco, biển số 34C-363.48 đi theo hướng Cầu Mây đi xã Quang Thành, đã vượt bên trái xe ô tô đi phía trước cùng chiều lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi. Lúc này chị Vũ Thị H2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ biển số 34B4-315.73 đi theo hướng xã Quang Thành đi Cầu Mây đến vị trí trên đã va chạm vào 02 xe mô tô (chưa xác định được biển số và người điều khiển) đi phía trước cùng chiều đang đổ ngã trên phần đường bên phải, làm chị H2 và xe mô tô do chị H2 điều khiển đổ ngã nằm trên phần đường bên phải theo chiều đi. Lúc này xe ô tô do H điều khiển đi đến, dẫn đến phần bánh xe phía sau bên trái xe ô tô do H điều khiển (đang đi lấn sang phần đường bên phải theo chiều đi của chị H2) đã va chạm với phần đầu của chị H2. Hậu quả chị H2 chết tại hiện trường, xe mô tô bị hư hỏng thiệt hại 280.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến an toàn trật tự công cộng. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do Phạm Hữu H điều khiển xe ô tô vượt xe ô tô phía trước cùng chiều không đảm bảo an toàn khi vượt xe có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, đã vi phạm khoản 3 Điều 14 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 hậu quả dẫn đến chị Vũ Thị H2 bị chết. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Hải Phòng truy tố bị cáo đối với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận về hành vi của mình, tự nguyện khắc phục bồi tH2 cho gia đình người bị hại. Đại diện cho người bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét về về nhân thân của bị cáo.Mặc dù hành vi của bị cáo gây ra hậu quả chết người. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi gây ra tai nạn bị cáo đã khắc phục kịp thời thiệt hại xảy ra. Trong vụ án này người bị hại có một phần lỗi do thiếu giữ khoảng cách an toàn với xe đi cùng chiều nên không làm chủ được đã bị đổ ngã. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không

cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo giáo dục tại địa phương theo quy định tại khoản 1,2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ răn đe giao dục bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không hành nghề lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Tại quá trình điều tra và trước khi xét xử đại diện gia đình bị hại đều xác định bị cáo đã bồi số tiền 200.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại không có yêu cầu bồi tH2 gì khác. Do vậy không đặt ra việc giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[7].Về vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô BKS 34B4-315.73 mang tên Vũ Thị H2 ; 01 xe ô tô 34C-363.48 .21 mang tên Công ty cổ phần Môi trường xanh Minh Phúc cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình chị H2 và Công ty cổ phần Minh Phúc là đúng quy định pháp luật; 01 giấy phép lái xe hạng C số 300171002062 mang tên Phạm Hữu H là tài sản của bị cáo nên cần trả lại theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong vụ án này, đối với 02 người điều khiển 02 xe mô tô màu trắng va chạm bị ngã ra đường trước khi chị Vũ Thị H2 điều khiển xe va chạm, Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, xác minh, thông báo truy tìm người điều khiển và phương tiện, đến nay không tìm thấy người và phương tiện nên không đặt ra việc giải quyết.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban tH2 vụ Quốc Hội.

1.Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu H phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

2. Xử phạt bị cáo Phạm Hữu H 01 *(một*) năm 03 *(ba)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 *(hai*) năm 06 (*sáu*) tháng, thời gian tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Kẻ Sặt, thành phố Hải Phòng giám sát trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách của án treo, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra việc giải quyết.

5. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe hạng C số 300171002062.

6. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn dân sự, người đại diện hợp pháp cho người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp cho người bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- VKSND khu vực 10- Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra- Công an thành phố Hải Phòng;
- Phòng HSNV Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng (khi bản án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu: hồ sơ, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Nguyệt**

| HỘI THẨM NHÂN DÂN | THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA |
| --- | --- |
| **Phạm Thị Chuộng – Đinh Thị Tin** | **Nguyễn Thị Nguyệt** |